

Số: ~~264~~ /TM-ĐLTKV

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ
Về việc khảo sát, đề xuất giải pháp kỹ thuật - công nghệ
và báo giá chi phí xây dựng phần mềm quản lý tài sản

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp giải pháp và dịch vụ về CNTT

Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP (Tổng công ty) xin gửi lời chào trân trọng và hợp tác tới Quý đơn vị.

Ngày 19/8/2024, Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP có Quyết định số 2017/QĐ-ĐLTKV phê duyệt Đề án Chuyển đổi số của Tổng công ty Điện lực - TKV đến năm 2030.

Hiện nay, Tổng công ty đang triển khai công tác lập Dự án phần mềm quản lý tài sản thuộc Đề án Chuyển đổi số của Tổng công ty Điện lực - TKV đến năm 2030.

Để có cơ sở triển khai công tác lập Dự án phần mềm quản lý tài sản, Tổng công ty trân trọng mời các đơn vị cung cấp giải pháp và dịch vụ về công nghệ thông tin (CNTT) khảo sát, đề xuất giải pháp kỹ thuật - công nghệ và báo giá chi phí xây dựng phần mềm quản lý tài sản với các nội dung yêu cầu chính như sau:

1. Phạm vi ứng dụng phần mềm

Tổng công ty là đơn vị hoạt động trong lĩnh vực đầu tư, xây dựng, khai thác vận hành các nhà máy nhiệt điện, các nhà máy thủy điện,... Hiện nay, Tổng công ty đang quản lý vận hành 06 nhà máy nhiệt điện và 01 nhà máy thủy điện (trong đó, Công ty cổ phần Than - Điện Nông Sơn đang quản lý vận hành 01 nhà máy nhiệt điện và 01 mỏ than).

Phần mềm quản lý tài sản dự kiến đầu tư được Tổng công ty áp dụng tại cơ quan Tổng công ty và các công ty con, đơn vị trực thuộc, cụ thể bao gồm:

- Cơ quan Tổng công ty Điện lực - TKV (Địa chỉ: Tầng 16 tòa nhà Vinacomin, số 3 Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội);
- Các đơn vị trực thuộc Tổng công ty Điện lực - TKV, bao gồm:
 - + Công ty Nhiệt điện Na Dương - TKV (Địa chỉ: Thôn 4, xã Na Dương, tỉnh Lạng Sơn);
 - + Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn - TKV (Địa chỉ: Ngõ 719, đường Dương Tự Minh, phường Quan Triều, tỉnh Thái Nguyên);
 - + Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV (Địa chỉ: Tổ dân phố Đồng Rì, xã Tây Yên Tử, tỉnh Bắc Ninh);



+ Công ty Nhiệt điện Đông Triều - TKV (Địa chỉ: Khu Đông Sơn, phường Bình Khê, tỉnh Quảng Ninh);

+ Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV (Địa chỉ: Tổ 4, Khu 4A, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh);

+ Công ty Thủy điện Đòng Nai 5 - TKV (Địa chỉ: Số 10, đường Hoàng Văn Thụ, phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng).

- Công ty con gồm:

+ Công ty cổ phần Than – Điện Nông Sơn – TKV (Địa chỉ: Thôn Nông Sơn, xã Nông Sơn, Tp Đà Nẵng).

2. Các yêu cầu chính đối với phần mềm quản lý tài sản

- Xây dựng một hệ thống quản lý tập trung trong công tác quản lý:

+ Liên thông trong quá trình thực hiện công việc từ lãnh đạo Tổng công ty, lãnh đạo/nhân viên các phòng thuộc cơ quan Tổng công ty; lãnh đạo các đơn vị trực thuộc, lãnh đạo/nhân viên các phòng, lãnh đạo/nhân viên các phân xưởng thuộc các đơn vị;

+ Hệ thống hóa các quá trình quản lý và phối hợp thực hiện, tin học hóa các quy trình, biểu mẫu quản lý tại các đơn vị cũng như truy xuất báo cáo tự động từ phần mềm;

+ Quản lý hồ sơ tài liệu trên phần mềm phục vụ lưu trữ, tra cứu.

- Xây dựng một nguồn thông tin tài sản duy nhất:

+ Quản lý đầy đủ lịch sử của máy móc thiết bị trong quá trình bảo trì và sửa chữa để từ đó xây dựng cho mỗi thiết bị một lý lịch thiết bị hoàn chỉnh theo thời gian;

+ Nâng cao tuổi thọ của thiết bị bằng cách quản lý và theo dõi đầy đủ các lịch trình bảo trì và chất lượng vật tư phụ tùng thay thế qua các lần bảo trì, sửa chữa;

+ Xác định được những vật tư, phụ tùng có mức độ tin cậy cao, chi phí hợp lý, độ sẵn sàng tối ưu để cung cấp cho thiết bị.

- Xây dựng khả năng lập kế hoạch bảo trì và theo dõi công việc tập trung:

+ Giám sát công tác vận hành thiết bị nhằm quản lý số giờ, lũy kế hoạt động của thiết bị, quản lý định ngạch bảo trì bảo dưỡng đảm bảo việc lập kế hoạch chính xác;

+ Lập và theo dõi được kế hoạch công việc tổng thể của các đơn vị;

+ Lên kế hoạch chuẩn bị công việc thực hiện, vật tư, nhân công, công cụ dụng cụ, vật tư tiêu hao... cho các cấp bảo dưỡng sửa chữa, trung đại tu... dựa trên định mức định ngạch đã được ban hành và lịch sử bảo trì/sửa chữa;

+ Giảm thiểu chi phí trong quá trình mua sắm, dự phòng vật tư nhưng vẫn nâng cao được khả năng sẵn sàng của vật tư trong hoạt động sản xuất.

- Xây dựng một hệ thống báo cáo đồng nhất:

+ Tăng độ tin cậy từ các báo cáo kết xuất trên hệ thống phần mềm, giúp

các cấp lãnh đạo đưa ra được quyết định chính xác liên quan đến quá trình quản lý tài sản;

+ Đưa ra các bảng cảnh báo KPI để những người tham gia trong luồng công việc nhận biết được tình trạng công việc hiện thời và từ đó có những điều chỉnh hợp lý để thúc đẩy công việc;

+ Giảm thiểu công tác báo cáo giấy từ những nguồn dữ liệu khác nhau dẫn đến khả năng lệch số liệu báo cáo giữa các cấp.

- Thông báo, nhắc việc và phân tích, khai thác thông tin:

+ Đưa ra các thông báo, nhắc việc trong công tác quản lý giúp người dùng theo dõi và có kế hoạch thực hiện;

+ Đưa ra các cảnh báo để người dùng kịp thời đưa ra các quyết định phù hợp;

+ Tổng hợp, phân tích thông tin trực quan để người dùng có các đánh giá tổng thể;

+ Khai thác tối đa thông tin, dữ liệu phục vụ công tác tra cứu, báo cáo.

- Tích hợp hệ thống, phần mềm hiện có và tương lai:

+ Tích hợp và chia sẻ thông tin với phân hệ ERP (Phân hệ quản lý kho và mua sắm) trong việc chia sẻ thông tin vật tư, kho - tồn kho, xuất nhập, thanh lý vật tư;

+ Tích hợp và chia sẻ thông tin với các hệ thống quản lý khác (Portal. Ký số, GPS, DCS, ...).

- Các chức năng chính của hệ thống:

+ Quản lý tài sản: Quản lý toàn bộ vòng đời tài sản bao gồm: Danh mục, thông tin hồ sơ kỹ thuật, lịch sử vận hành, bảo trì, sửa chữa, kiểm định, tuổi thọ, sự cố thiết bị;

+ Quản lý chi phí tài sản: Quản lý nguyên giá, khấu hao, chi phí bảo trì, sửa chữa, đầu tư;

+ Quản lý công việc: Lập và theo dõi kế hoạch bảo trì, sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn;

+ Quản lý vật tư: Quản lý danh sách, thông tin vật tư, nhập - xuất - tồn kho vật tư;

+ Quản lý an toàn - môi trường: Hồ sơ kiểm định, sự cố an toàn, môi trường, quản lý thiết bị an toàn nghiêm ngặt, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ;

+ Quản lý nhân sự kỹ thuật: Chứng chỉ, đào tạo, phân công công việc;

+ Quản lý báo cáo nghiệp vụ: Báo cáo tài sản, lý lịch thiết bị, kế hoạch kiểm tu, bảo dưỡng, sửa chữa, kết quả công việc, kế hoạch vật tư, nhập - xuất - tồn vật tư, báo cáo thanh lý vật tư, ...;

+ Tổng hợp, phân tích dữ liệu (BI/Dashboard) phục vụ lãnh đạo Tổng công ty và đơn vị.

3. Các yêu cầu khác

Hồ sơ báo giá phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Báo giá phải có đầy đủ thông tin về tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của nhà thầu. Báo giá do đại diện hợp pháp hoặc nhân sự được uỷ quyền của nhà thầu ký tên và đóng dấu.

- Hồ sơ báo giá phải kèm theo:

+ Hồ sơ năng lực của nhà thầu, bao gồm: Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động doanh nghiệp, thông tin giới thiệu về năng lực & kinh nghiệm triển khai các dự án tương tự.

+ Đề xuất giải pháp kỹ thuật - công nghệ (kiến trúc, nền tảng, khả năng tích hợp).

+ Phạm vi cung cấp (phần mềm, dịch vụ triển khai, đào tạo, bảo hành, bảo trì).

+ Tiến độ thực hiện dự kiến.


- Giá chào phải bao gồm đầy đủ các chi phí xây dựng, chuyển giao phần mềm, các chi phí duy trì/bảo trì phần mềm sau thời điểm chuyển giao phần mềm và các chi phí thuế, phí, lệ phí có liên quan.

- Hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày phát hành báo giá.

- Thời gian nộp báo giá: Trước 16 giờ 00', ngày 15/5/2026.

* Báo giá Quý đơn vị gửi về địa chỉ sau:

Phòng Đầu tư, Tổng công ty Điện lực - TKV, Tầng 16 tòa nhà Vinacomin, số 3 Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội (Chi tiết xin liên hệ: Ông Trần Tuấn Anh - Phó trưởng phòng Đầu tư, Điện thoại: 0913.898.788, E-mail: anhhtt@vinacomинpower.vn).

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD B.M.Tân (e-copy, b/c);
- E-mail: truyenthongTKV@vinacomин.vn (để đăng tải);
- E-mail: quyennb@vinacomинpower.vn (để đăng tải);
- Phòng KT (e-copy);
- Lưu: VT, ĐT, tta.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Trung Thực

